

Bình Phước, ngày 15 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023.

Căn cứ chương trình kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2023

Năm 2023 là năm bản lề, giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025, UBND tỉnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức. Từ đầu năm, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu: Hậu quả của dịch COVID-19 kéo dài; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; lạm phát ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất kéo dài dẫn đến suy giảm tăng trưởng, sụt giảm nhu cầu tiêu dùng ở nhiều nước, đối tác lớn; rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản quốc tế gia tăng. Ở trong nước có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; nền kinh tế quy mô còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao; đồng thời chịu tác động kép từ ảnh hưởng của thị trường quốc tế trên nhiều lĩnh vực và những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm.

Với quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành, căn cứ vào các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, với tinh thần “Đoàn kết kỷ cương, bắn lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 36/CTr-UBND ngày 03/02/2023 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đưa nền kinh tế của tỉnh sớm vượt qua khó khăn, không lỡ nhịp với tiến trình phục hồi kinh tế của cả nước.



Cùng với sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND tỉnh và các cấp, các ngành; sự chung tay góp sức của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 của tỉnh tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực: Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại dịch vụ và du lịch đều tăng; công tác thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI), phát triển doanh nghiệp và phát triển hợp tác xã có nhiều khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực, công tác an sinh xã hội được chú trọng, đời sống người dân được cải thiện; hoạt động chăm lo cho các đối tượng chính sách, khó khăn, người nghèo, người lao động được triển khai kịp thời, hiệu quả. Tai nạn giao thông giảm số vụ, hạn chế tối đa số người bị thương. Kết quả cụ thể trên từng ngành, lĩnh vực như sau:

1. Kết quả đạt được

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): Theo công bố của Tổng Cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm của tỉnh ước đạt 7,27%. Đây là mức tăng cao nhất so với vùng Đông Nam Bộ và đứng thứ 14 so với cả nước. Đáng chú ý, tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp quý II/2023 của tỉnh đạt 8,85%, điều này cho thấy ngành công nghiệp của tỉnh có sự phục hồi nhanh trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước.

Cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 23,47%, Công nghiệp và xây dựng chiếm 41,8%, Dịch vụ chiếm 34,73%.

GRDP bình quân đầu người 6 tháng đầu năm ước đạt 43,2 triệu đồng, đạt 46,35% kế hoạch năm.

1.2. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 5.449 tỷ đồng, đạt 37% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 34% dự toán HĐND tỉnh thông qua, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng chi ngân sách nhà nước ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 8.372 tỷ đồng, đạt 55% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 47% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2022. Huy động vốn ngân hàng đến cuối tháng 6/2023 ước đạt 52.000 tỷ đồng, giảm 735 tỷ đồng, giảm 1,39% so với cuối năm 2022. Dư nợ tín dụng đến cuối tháng 6/2023 ước đạt 119.500 tỷ đồng, tăng 12.363 tỷ đồng, tăng 11,54% so với cuối năm 2022. Nợ xấu chiếm tỉ lệ rất thấp, duy trì ở mức dưới 1%.

1.3. Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm ước đạt 1 tỷ 784 triệu 400 ngàn USD, giảm 8,65% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 43% kế hoạch năm. Trong đó, một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh giảm so với cùng kỳ như: Hạt điều nhân giảm 7,83%; cao su giảm 19%; Giày, dép các loại giảm 15%. Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng đầu năm ước đạt 1 tỷ 138 triệu USD, giảm 2,88% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 51,06% kế hoạch năm.

1.4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 14.780 tỷ đồng, tăng 17,13% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 42,23% kế hoạch năm. Giải ngân vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đã giao là 5.755 tỷ 631 triệu đồng; ước thực hiện 6 tháng đầu năm giải ngân được 1.954 tỷ 484 triệu

đồng, đạt 34% so với kế hoạch tỉnh giao, cao hơn so với cùng kỳ năm 2022 là 11,23 điểm % (cùng kỳ năm 2022 là 22,77%).

1.5. Tình hình thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp có nhiều khởi sắc.

Thu hút đầu tư trong nước: 6 tháng đầu năm thu hút được 15 dự án với số vốn là 3.500 tỷ đồng, bằng 45,5% về số dự án và bằng 63,74% về số vốn so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 29,17% kế hoạch năm. Lũy kế đến hết tháng 6/2023 toàn tỉnh ước có 1.222 dự án với số vốn đăng ký là 119.256 tỷ 840 triệu đồng.

Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): 06 tháng đầu năm ước thu hút được 15 dự án với số vốn là 610 triệu USD, tăng gấp 12 lần về số vốn so với cùng kỳ năm 2022 và đạt hơn 200% so với kế hoạch năm. Lũy kế đến hết tháng 6/2023, toàn tỉnh có 378 dự án FDI với tổng số vốn là 4 tỷ 036 triệu USD.

Phát triển doanh nghiệp: 6 tháng đầu năm 2023 ước có 500 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với số vốn đăng ký là 6.000 tỷ đồng, bằng 79,11% về số doanh nghiệp, bằng 77,3% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 41,7% kế hoạch năm. Lũy kế đến hết tháng 6/2023 số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn là 11.172 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký 191.652 tỷ 907 triệu đồng. Trong 5 tháng đầu năm số doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc hoạt động trở lại là 188 doanh nghiệp; số doanh nghiệp đăng ký giải thể là 49 doanh nghiệp; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 261 doanh nghiệp.

Phát triển hợp tác xã: 6 tháng đầu năm ước có 17 hợp tác xã thành lập mới. Lũy kế đến hết tháng 6/2023 toàn tỉnh có 316 hợp tác xã.

1.6. Thực hiện có hiệu quả và thực chất hơn việc cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, tiến độ gieo trồng cây hàng năm được 10.607 ha, đạt 41,5% kế hoạch năm. Diện tích cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả 439.177 ha, tăng 0,19% (tăng 827 ha) so với cùng kỳ, đạt 100,7% kế hoạch năm. Ngành chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì, phát triển mạnh theo hướng chăn nuôi với quy mô lớn, trang trại công nghiệp, chăn nuôi nhỏ lẻ đang dần được thu hẹp. Các trang trại heo, gà chủ yếu là nuôi gia công hoặc cho các công ty, tập đoàn thuê chăn nuôi như: CP, Làng Sen, Vietswan, Sunjin, Japfa, New Hope, Hòa Phước, Velmar, BaF Việt.

Sản xuất công nghiệp phục hồi nhanh, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP) 6 tháng đầu năm ước tăng 6,8% so với cùng kỳ, góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 7%; sản xuất và phân phối điện tăng 4,5%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,5% so với cùng kỳ.

Hoạt động thương mại dịch vụ tăng mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh ước 6 tháng đầu năm đạt 37.929 tỷ 110 triệu đồng, tăng 28,18% so cùng kỳ năm 2022, đạt 55,37% so với kế hoạch năm. Công tác bình ổn thị trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão

trên địa bàn tỉnh được đảm bảo; nguồn cung hàng hóa ổn định, không có tình trạng thiếu hàng, sót giá.

Hoạt động du lịch nội địa đạt được nhiều kết quả khả quan, các cơ sở kinh doanh du lịch hoạt động kinh doanh với lượng khách tăng ổn định so với cùng kỳ năm trước. Tổng số lượt khách tham quan đạt 383.215 lượt khách, tăng 20,97% so với cùng kỳ và đạt 47,56% kế hoạch năm. Trong đó, khách nội địa 379.980 lượt khách; khách quốc tế 3.235 lượt khách. Tổng thu du lịch đạt 199 tỷ 210 triệu đồng, tăng 53,78% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 42,38% kế hoạch năm.

1.7. Phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho Nhân dân.

a) Về giáo dục

Công tác dạy và học đã được triển khai thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch năm học đề ra. Hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh và tham dự kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp quốc gia năm 2023, với kết quả đạt tốt, đứng thứ 2 (sau Thành phố Hồ Chí Minh) khu vực phía Nam, với đội tuyển học sinh tỉnh Bình Phước đạt 48 giải, gồm: 02 giải Nhất, 08 giải Nhì, 14 giải Ba và 24 giải Khuyến khích. Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kì II; hoàn thành nhiệm vụ năm học và tổng kết năm học 2022-2023 theo kế hoạch thời gian năm học. Triển khai công tác chuẩn bị cho Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024. Thực hiện công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm toàn tỉnh có 148/389 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 38,04% so với tổng số trường.

b) Y tế:

Công tác cung cấp mạng lưới y tế, biên chế, đào tạo cán bộ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục thực hiện theo quy định. Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực và điều trị bệnh; tiếp tục duy trì đảm bảo công tác thu dung và điều trị; công suất sử dụng giường bệnh trung bình đạt 51,9%. Tình hình dịch bệnh như sốt rét, sốt xuất huyết được kiểm soát chặt chẽ, không có dịch xảy ra; đạt mục tiêu 3 giảm (không có dịch sốt rét xảy ra, số ca mắc sốt rét giảm, không có ca tử vong); dịch sốt xuất huyết 5 tháng đầu năm ghi nhận mắc 400 ca sốt xuất huyết, giảm 0,2% so với cùng kỳ. Các chương trình mục tiêu y tế - dân số khác như: phòng chống suy dinh dưỡng, dân số và phát triển, phòng chống lao, phong, bướu cổ vẫn duy trì hoạt động theo kế hoạch. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu ước 6 tháng đầu năm 2023: Số giường bệnh/vạn dân đạt 28,5 giường (kế hoạch 29 giường); số bác sỹ/vạn dân 8,6 bác sỹ (kế hoạch 8,9 bác sỹ); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 10% (kế hoạch 10%); tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92% (kế hoạch 93%).

Tình hình phòng chống dịch COVID-19: 05 tháng đầu năm toàn tỉnh ghi

nhận 302 ca mắc mới, 01 ca tử vong. Tính đến nay toàn tỉnh đã ghi nhận 120.703 ca mắc Covid-19, 270 ca tử vong.

Công tác tiêm vắc xin ngừa Covid-19: Tiêm vắc xin cho trẻ 5-12 tuổi mũi 1 đạt 98,8%, mũi 2 đạt 80,5%; trẻ từ 12-17 tuổi tiêm mũi 1 đạt 104% kế hoạch, mũi 2 đạt 100% kế hoạch và mũi 3 đạt 81% kế hoạch (tính trên tổng trẻ là 106.452 trẻ). Đến nay, dân số trên 18 tuổi đã được tiêm mũi 1 đạt 109%, số người đã được tiêm mũi 2 đạt 106% (tính trên tổng dân số từ 18 tuổi trở lên là 693.789 người). Tổng số người đã được tiêm mũi nhắc lại lần 1 là 481.977 người, đạt 69% (tính % trên tổng số đối tượng trên 18 tuổi); số người đã tiêm mũi bổ sung là 243.206 người, nhắc lại lần 2 là 181.517 người, đạt 94%.

c) Về văn hóa, thể thao:

Tổ chức và thực hiện tốt công tác tuyên truyền cổ động trực quan, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, tuyên truyền công tác an toàn giao thông và công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức thành công Liên hoan nghệ thuật quần chúng tỉnh Bình Phước lần thứ XIV; tham gia Hội thi tuyên truyền lưu động “Biển và Hải đảo Việt Nam”. Các hoạt động văn nghệ quần chúng, các chương trình biểu diễn nghệ thuật đã tổ chức chu đáo, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng của người dân trong tỉnh.

Đội tuyển thể thao của tỉnh đã tham dự 21 giải thể thao cấp khu vực, toàn quốc và quốc tế. Kết quả đạt 20 HCV, 14 HCB, 26 HCĐ; tham dự Seagames 32 đạt 02 HCV, 01 HCB, 03 HCĐ ở các môn cờ tướng (1 HCV, 1 HCB, 1 HCĐ), Judo (1 HCV), điền kinh (1 HCĐ), Kun Khmer (1 HCĐ).

d) Lao động và chính sách an sinh xã hội

Ước 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 35.000 lao động, đạt 75% kế hoạch năm; Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 64,5% (kế hoạch là 65%), tăng 3,7% so với cùng kỳ; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 28,76% (kế hoạch 38%), tăng 62,5% so với cùng kỳ. Ước 6 tháng đầu năm tổ chức tư vấn, đăng ký tìm việc và giới thiệu việc làm, học nghề cho 9.487 người; số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng là 4.800 người. Chấp thuận nhu cầu tuyển dụng cho 152 lao động là người nước ngoài tại 43 doanh nghiệp. Cấp mới, cấp lại và gia hạn 155 giấy phép lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức chương trình tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh năm 2023 tại 11 điểm/4 huyện thị với trên 7.576 học sinh và phụ huynh tham dự; đã tổ chức 07 lớp tập huấn triển khai chính sách bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 350 người tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Các chế độ chính sách cho người có công được đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng; tổ chức thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 với 25.950 phần quà với tổng số tiền là 10 tỷ 627 triệu đồng.

Về công tác giải quyết hồ sơ cho người có công, 05 tháng đầu năm đã giải quyết được 2.621 hồ sơ; ước thực hiện 6 tháng đầu năm giải quyết được khoảng

3.000 hồ sơ, tăng 65,7% so với cùng kỳ. Công tác nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội luôn được quan tâm, hiện nay đang quản lý và nuôi dưỡng tập trung 66 đối tượng; có 56 tổ chức, cá nhân tặng quà cho các đối tượng tại Trung tâm, bao gồm tiền mặt cùng các phương tiện hỗ trợ và lương thực, thực phẩm thiết yếu khác.

d) Công tác dân tộc:

Công tác chăm lo đời sống, an sinh xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện tốt; kịp thời triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, cùng UBND cấp huyện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Công tác tuyên truyền, chia sẻ các thông tin liên quan đến công tác dân tộc, các lễ hội, Tết cổ truyền của đồng bào dân tộc thiểu số, mô hình cá nhân điển hình trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được phát huy tốt.

e) Khoa học và công nghệ:

Công tác nghiên cứu, ứng dụng các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở được tiến hành đúng theo trình tự, nội dung đề xuất. Trong 06 tháng đầu năm, tiếp tục triển khai thực hiện 13 đề tài chuyển tiếp, trong đó đã nghiệm thu 01 đề tài; tổ chức kiểm tra tiến độ của 09 đề tài (kết quả 06 đề tài đạt, 03 đề tài trễ tiến độ); gia hạn thời gian thực hiện cho 03 đề tài. Phê duyệt, đồng thời triển khai ký kết hợp đồng thực hiện đối với 05 đề tài trong danh mục năm 2022. Họp mở hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2023; đồng thời báo cáo kết quả mở hồ sơ đến UBND tỉnh và thông báo kết quả tuyển chọn đến các đơn vị có liên quan. Chuyển giao quyền sử dụng kết quả đối với 01 đề tài về "Nghiên cứu xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch tại tỉnh Bình Phước" cho các đơn vị thực hiện. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn tuyển chọn thực hiện 04 đề tài cấp tỉnh. Kiểm tra tiến độ 02 đề tài.

1.10. Hiệu quả quản lý nhà nước, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được quan tâm.

Phê duyệt, công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố¹. Triển khai thông tin, tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Báo cáo Bộ Nội vụ kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính (Par index) năm 2022 của tỉnh, hoàn thành nhập phần mềm tự đánh giá, chấm điểm. Thực hiện điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và nhập danh sách trên phần mềm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ. Tính đến nay, tỉnh Bình Phước có

¹ Kết quả: 23/31 cơ quan, đơn vị xếp loại tốt, 08/31 cơ quan, đơn vị xếp loại khá, không còn cơ quan, đơn vị, địa phương, có Chỉ số nằm trong nhóm trung bình và nhóm yếu.

1.432 dịch vụ công kết nối Công dịch vụ công quốc gia (xếp thứ 01/63 tỉnh, thành phố). Trung tâm IOC cấp tỉnh và Trung tâm điều hành thông minh cấp huyện tại thành phố Đồng Xoài, Thị xã Bình Long và Phước Long đã đưa vào vận hành ổn định.

Chỉ số PCI Bình Phước năm 2022 tăng 2,15 điểm (từ 62,17 điểm lên 64,32 điểm), tăng 7 bậc so với năm 2021, đứng thứ 43/63 tỉnh thành. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2022 của tỉnh đạt 84,46% (giảm 0,56% so với năm 2021), đứng thứ 39/63 tỉnh, thành phố (tăng 10 bậc so với năm 2021). Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022 của tỉnh đạt 76,05% (giảm 6,93% so với năm 2021), đứng thứ 56/63 tỉnh, thành phố (tăng 06 bậc so với năm 2021).

Công tác thanh tra đã chủ động triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt đúng trọng tâm, trọng điểm. Trong 05 tháng đầu năm 2023, tiếp tục triển khai thực hiện 20 Đoàn thanh tra, Tổ kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất. Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra là 201 cuộc thanh tra chuyên ngành, đối với 1223 tổ chức, 149 cá nhân được thanh tra, kiểm tra; đã ban hành 192 Quyết định xử phạt hành chính đối với 66 tổ chức và 173 cá nhân sai phạm; kiến nghị thu hồi về Ngân sách nhà nước với tổng số tiền 3 tỷ 046 triệu đồng, hiện đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2 tỷ 926 triệu đồng, đạt 96%.

Công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt. Triển khai thực hiện Đề án công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng tồn đọng phức tạp, kéo dài. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kê khai tài sản thu nhập của các đối tượng theo quy định, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm có chuyển biến tích cực; nội dung khiếu nại, tố cáo tập trung ở những vấn đề như đất đai, nhà cửa, chế độ chính sách, công chức, công vụ. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh được các cấp, các ngành xem xét, giải quyết kịp thời nêu hạn chế số công dân tiếp tục khiếu kiện lên cấp trên, qua đó đã đạt được hiệu quả nhất định và từng bước góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện 5 tháng, toàn ngành thụ lý 49 đơn (khiếu nại 42 đơn, tố cáo 07 đơn). Số đơn đã giải quyết 25/59 đơn, số đơn đang trong thời hạn giải quyết chuyển sang kỳ sau là 24/49 đơn (khiếu nại 19 đơn, tố cáo 05 đơn).

1.11. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, hoạt động đối ngoại được mở rộng và nâng cao.

Tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; đã chủ động nắm tình hình, triển khai các kế hoạch, biện pháp công tác bảo vệ chính trị, đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, phòng, chống khủng bố. Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự Tết Nguyên đán Quý

Mão 2023; bảo đảm an ninh trật tự các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước và khách quốc tế đến thăm, làm việc và chúc tết tại tỉnh. Công an tỉnh củng cố và duy trì quan hệ hợp tác với Ty Công an các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia giáp biên, trao đổi thông tin, giao ban định kỳ về hợp tác phòng chống tội phạm trên tuyến biên giới; tổ chức Đoàn thăm, chúc Tết Cỗ truyền Chol Chnam Thmay tại Ty Công an các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia giáp biên. Về trật tự an toàn giao thông: 5 tháng đầu năm xảy ra 49 vụ, làm 44 người chết, 21 người bị thương và hư hỏng 93 phương tiện; so với cùng kỳ năm 2022 giảm 15 vụ, giảm 07 người chết, giảm 31 người bị thương. Đã xử phạt vi phạm hành chính 16.809 trường hợp, tổng số tiền 55 tỷ 237 triệu đồng. Qua hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông đã phát hiện 3.947 trường hợp vi phạm, đã xử lý 1.177 trường hợp, với số tiền 5 tỷ 350 triệu đồng.

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào thực hiện đúng quy định, an toàn về phòng chống dịch bệnh Covid - 19. Trong đó nổi bật là Đoàn cấp cao của tỉnh đến thăm, làm việc và chúc tết cỗ truyền Chol Chnam Thmây chính quyền 03 tỉnh giáp biên với tỉnh Bình Phước; đoàn cấp cao của lãnh đạo tỉnh xúc tiến đầu tư tại Đài Loan, Hồng Kông, Hàn Quốc, Úc, New Zealand. Đoàn các tỉnh bạn thuộc Vương quốc Campuchia sang thăm, chúc Tết Nguyên đán và làm việc tại tỉnh; Đoàn Tổng Lãnh sự Nhật Bản, Đoàn Tổng Lãnh sự Án Độ đến thăm và làm việc tại tỉnh; Đoàn Đại sứ quán Hoàng gia Na Uy tại Hà Nội, Đoàn Tổng Lãnh sự quán Indonesia tại thành phố Hồ Chí Minh đến thăm và làm việc tại tỉnh; Đoàn của tổ chức IRRI phối hợp Cục Thống kê khảo sát mức sống dân cư năm 2023 về canh tác lúa, săn, cà phê, khoai tây, cá rô phi.... . Công tác biên giới luôn được quan tâm, phối hợp thực hiện đúng quy định. Tiến hành giàn cột tạm thời, lâu dài các cột mốc biên giới bị sạt lở; xây dựng bảo vệ mốc cũ A,B do Pháp xây dựng. Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội khu vực biên giới được đảm bảo, luôn có sự phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin kịp thời giữa chính quyền và lực lượng vũ trang của tỉnh Bình Phước và 03 tỉnh bạn giáp biên Vương quốc Campuchia trong công tác quản lý biên giới.

1.12. Công tác thông tin truyền thông được quan tâm, tạo đồng thuận xã hội

Đã tập trung định hướng các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh, các huyện, thị, thành phố và các đơn vị hoạt động trang Thông tin điện tử tuyên truyền theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về không khí đón tết, vui xuân của các tầng lớp nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán 2023; các hoạt động chào mừng kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; tuyên truyền các định hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính viễn thông bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2022-2023. Khảo sát địa điểm lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông phủ sóng khu vực biên giới năm 2023. Đặc biệt, tỉnh đã hoàn thành phủ sóng thông tin di động ở 2 thôn lõm sóng của huyện Bù Đăng để

đảm bảo 100% thôn ở vùng sâu, vùng xa của tỉnh có sóng di động, về đích trước 9 tháng so với yêu cầu của Chính phủ. Tổ chức triển khai phát động không dùng tiền mặt trong lĩnh vực Y tế trên địa bàn huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập. Phối hợp triển khai khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân gắn chíp, ứng dụng VneID.

2. Một số khó khăn, hạn chế

(1) Thu ngân sách đạt thấp, nhất là thu đấu giá quyền sử dụng đất có khó khăn, do thị trường bất động sản trầm lắng; công tác giải phóng mặt bằng các dự án đấu giá quyền sử dụng đất chưa đảm bảo nên chậm đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất.

(2) Giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm ước đạt thấp 34%, trong đó vốn ngân sách trung ương đạt 29,6%. Riêng vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đạt rất thấp 12,4% kế hoạch năm. Công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế chậm.

(3) Kim ngạch xuất khẩu 06 tháng đầu năm của tỉnh giảm, nhất là các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: hạt điều nhân, mủ cao su, giày dép các loại.

(4) Doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn về vốn, đơn đặt hàng giảm, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp; một bộ phận công nhân lao động ở các khu công nghiệp giảm giờ làm, ảnh hưởng đến thu nhập.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân đạt được

Những kết quả đạt được nêu trên là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự ủng hộ, đồng hành và giám sát của HĐND tỉnh, MTTQVN tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, sát thực tiễn của UBND tỉnh và các cấp, các ngành; sự vào cuộc, chia sẻ, tin tưởng, tích cực tham gia của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp.

3.2. Nguyên nhân khó khăn, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan: Do ảnh hưởng tác động kép của tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường; việc điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn và sự gia tăng bảo hộ thương mại của các nước nhập khẩu dẫn tới sản xuất, xuất khẩu gặp nhiều khó khăn; cùng với những tồn tại, yếu kém nội tại kéo dài nhiều năm.

- Nguyên nhân chủ quan: Tính chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn chưa cao, có lúc, có nơi còn lúng túng bị động, thiếu linh hoạt; công tác phối hợp giữa các đơn vị chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả; tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, trong thực hiện nhiệm vụ còn chưa quyết liệt, chưa kịp thời, thiếu nhạy bén, bên cạnh đó còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, sợ sai.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Tình hình thế giới thời gian tới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng nặng nề trên nhiều lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục chịu “tác động kép” từ các yếu tố tiêu cực bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm. Khó khăn, thách thức còn rất lớn, phải thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên ngày càng nhiều, yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao; vừa phải tập trung xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài và kịp thời ứng phó với những vấn đề cấp bách, mới phát sinh. Bối cảnh đó, đòi hỏi các cấp, các ngành phải nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, khắc phục những hạn chế, bất cập; phát huy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để ra trên các lĩnh vực theo các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, trong đó tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm như sau:

(1) Tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch theo chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Ban hành 2 Đề án tái cơ cấu toàn diện phát triển ngành Nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án Quản lý, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế rừng gắn với phát triển du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức triển khai công bố và thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

(2) Tập trung quyết liệt công tác thu ngân sách; thực hiện có hiệu quả các biện pháp tăng cường quản lý, chống thất thu ngân sách. Thực hiện đúng quy định các thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất, đảm bảo nguồn thu theo dự toán đề ra. Tổ chức điều hành chi ngân sách năm 2023 theo dự toán chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các công trình trọng điểm.

(3) Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ, nhất là chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn ngân sách nhà nước gói 40.000 tỷ đồng theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP và Thông tư 03/2022/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.

(4) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thủ tục đầu tư đối với các công trình trọng điểm của tỉnh như: Cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); Cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn 7 km qua địa bàn thị xã Chơn Thành tỉnh Bình Phước; Đường Đồng Phú - Bình Dương. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ rà soát đầu tư công để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công và đảm bảo đúng quy định pháp luật. Tập trung tháo gỡ những vướng mắc về công tác chuẩn bị đầu tư, GPMB dự án, phấn đấu tỷ lệ giải ngân năm 2023 đạt tối thiểu 95% kế hoạch; đồng thời chú trọng thu hút các nguồn vốn đầu tư và khuyến khích các dự án đầu tư theo

hình thức đối tác công tư (PPP).

(5) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tăng cường nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại giữa các ngành và nội bộ ngành. Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp sinh thái, xanh, tuần hoàn.

(6) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi, trong đó chú trọng đến bệnh chết nhanh trên cây tiêu và phòng chống tả lợn Châu Phi. Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý bảo vệ rừng, công tác phòng chống cháy rừng. Tăng cường các giải pháp điều tiết nước phục vụ tưới tiêu, sinh hoạt trong mùa khô; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế đặc thù trong xây dựng đường giao thông nông thôn năm 2023. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và khoáng sản, quản lý đất đai, môi trường, kịp thời ngăn chặn, xử lý các vi phạm.

(7) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung giải quyết kiến nghị và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường tổ chức gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ phản ứng nhanh và Tổ rà soát quản lý, sử dụng đất đai để đảm bảo đúng quy định pháp luật và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(8) Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác. Nâng cao năng lực của hệ thống y tế, chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; quyết liệt tháo gỡ khó khăn, giải quyết dứt điểm vướng mắc trong đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế.

(9) Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thành lập các Đoàn đánh giá để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia; chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2023-2024; tập trung ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 và thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023.

(10) Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân. Đẩy mạnh việc triển khai có hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

(11) Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế làm việc số 24/2022/QĐ-UBND và Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ rà soát về công tác tổ chức, cán bộ. Triển khai quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện nhiệm vụ

cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ; tập trung xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, hạn chế khiếu kiện đông người và vượt cấp. Tập trung xử lý các kiến nghị của cử tri.

(12) Triển khai kế hoạch đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh năm 2023. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Tập trung công tác nắm tình hình ngoại biên, triển khai các kế hoạch, biện pháp đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh xã hội.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Noi nhận:

- VPCP, Bộ KH&ĐT;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - HĐND tỉnh;
 - BTT UBMTTQVN tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
 - HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
 - Lưu: VT.
- 3K*

